

CÔNG TY CỔ PHẦN SPINGO
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN SPINGO

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110765964

3. Ngày thành lập: 27/06/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 18, Ngõ 755 Ngô Gia Tự, Phường Đức Giang, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0916161605

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
2.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410(Chính)
3.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
4.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
5.	Sản xuất giày, dép	1520
6.	In ấn Trừ loại nhà nước cấm	1811
7.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
8.	Sao chép bản ghi các loại	1820
9.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
10.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
11.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Loại trừ hoạt động đấu giá	4610
12.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
13.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
14.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
15.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
16.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
17.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
18.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
19.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759

20.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
21.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
22.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
23.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
24.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
25.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
26.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
27.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Loại trừ hoạt động đấu giá	4791
28.	Xuất bản phần mềm	5820
29.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Loại trừ hoạt động báo trí	5911
30.	Hoạt động hậu kỳ Loại trừ hoạt động báo trí	5912
31.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Loại trừ hoạt động báo trí	5913
32.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc Trừ xuất bản sách nhạc và bản nhạc	5920
33.	Lập trình máy vi tính	6201
34.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
35.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
36.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
37.	Cổng thông tin	6312
38.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu	6399
39.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
40.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ môi giới bất động sản; Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản; Dịch vụ tư vấn bất động sản.	6820
41.	Quảng cáo Trừ quảng cáo thuốc lá	7310
42.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
43.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
44.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420

45.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
46.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
47.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
48.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299
49.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
50.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
51.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu	8559
52.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
53.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí	9000
54.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329
55.	Bán buôn tổng hợp	4690

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 200.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHẠM PHƯƠNG ANH	CH1640- HH2C Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Tổng số	10.000	100.000.000	5,000	0011820451 51	
			Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	5,000		
2	ĐOÀN KHÁNH LINH	Số 18/755 Ngõ Gia Tự, Phường Đức Giang, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	5,000	0013000689 40	
			Tổng số	10.000	100.000.000	5,000		
3	ĐOÀN KHÁNH HUYỀN	Số 8 Ngõ 8 Đội Cấn, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	180.000	1.800.000.000	90,000	0011950082 97	
			Tổng số	180.000	1.800.000.000	90,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Ho và tên: ĐOÀN KHÁNH HUYỀN

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 26/12/1995

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001195008297

Ngày cấp: 10/07/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 8 Ngõ 8 Đội Cấn, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 8 Ngõ 8 Đội Cấn, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội